

Số : 1451 /TLD

Hà Nội, ngày 12 tháng 09 năm 2017

Vv: *Đẩy mạnh triển khai thực hiện "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn", các thỏa thuận hợp tác thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động"*



**Kính gửi: - Các LĐLĐ tỉnh, thành phố trực thuộc TLD,
- Các Công đoàn ngành Trung ương, và tương đương,
- Các Công đoàn Tổng công ty trực thuộc TLD.**

Qua tổng hợp kết quả thực hiện về chủ đề hoạt động "**Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn**" từ các nguồn trong cả nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ghi nhận các cấp công đoàn đã nỗ lực có các giải pháp triển khai cụ thể và đã mang lại những lợi ích rõ nét cho đoàn viên công đoàn, góp phần tăng niềm tin của đoàn viên công đoàn vào tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Sau 7 tháng triển khai thực hiện, theo kết quả tổng hợp từ Ban Chính sách KTXH&TĐKT và Văn phòng Tổng Liên đoàn, Tổng Liên đoàn mới chỉ nhận được văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện của 40 LĐLĐ tỉnh, thành phố và 06 của Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn (viết tắt Đơn vị) về nội dung triển khai "**Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn**" và 13 đơn vị về nội dung triển khai "**Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động Việt Nam**" do Tổng Liên đoàn ký với các đối tác và 06 Đơn vị có báo cáo kết quả thực hiện. Như vậy, còn 37 Đơn vị chưa gửi văn bản chỉ đạo và 77 Đơn vị chưa gửi báo cáo thực hiện 7 tháng đầu năm 2017 về Tổng Liên đoàn (xem Phụ lục 04 gửi kèm).

"**Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn**" là chủ đề trọng tâm xuyên suốt trong hoạt động của các cấp công đoàn năm 2017 và từ tình hình nêu trên, Tổng Liên đoàn yêu cầu các đơn vị đẩy mạnh triển khai thực hiện chỉ đạo của Tổng Liên đoàn tại các văn bản đã ban hành, trước mắt tập trung thực hiện tốt các nội dung sau đây:

1. Về công tác chỉ đạo, hướng dẫn:

- Với Đơn vị đã ban hành văn bản chỉ đạo, tiến hành ngay việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện, phổ biến nhân rộng những mô hình triển khai hiệu quả.

- Với Đơn vị chưa ban hành văn bản chỉ đạo: Phải ban hành văn bản triển khai các văn bản chỉ đạo của Tổng Liên đoàn về hoạt động "**Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn**" và triển khai các thỏa thuận hợp tác thực hiện "**chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn và người lao động**" ngay trong tháng 9/2017 và khẩn trương tổ chức, triển khai với tinh thần chủ động, tích cực, cụ thể đến từng cấp công đoàn và tới đoàn viên, người lao động nhằm đạt được mục tiêu,

hiệu quả mang lại lợi ích cho đoàn viên công đoàn và người lao động, tránh phô trương, hình thức. Nội dung văn bản chỉ đạo phải xác định rõ trách nhiệm từng cấp công đoàn phải làm gì để phối hợp với đối tác; khi gửi cho công đoàn cấp dưới phải kèm bản photo copy có dấu sao y các văn bản do đối tác cung cấp có nội dung về ưu đãi giảm giá, phương thức thực hiện, tên đối tác, tên cán bộ đầu mối và địa chỉ, điện thoại liên hệ.

- Đơn vị chủ trì, phối hợp với cấp dưới của các đối tác (do Tổng Liên đoàn ký) hoạt động tại địa phương và đối tác (do Đơn vị ký) tại địa phương tổ chức Hội nghị chuyên đề quán triệt chủ trương, hướng dẫn cách thức triển khai, chủ động phối hợp với các đối tác có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động (theo thỏa thuận) cho đội ngũ cán bộ công đoàn cấp trên cơ sở và một số công đoàn cơ sở có đông đoàn viên và người lao động; phối hợp phát hành tờ gấp quảng bá chương trình phát cho cán bộ công đoàn các cấp để tuyên truyền tới công đoàn cơ sở, đoàn viên và người lao động.

- Đối với thỏa thuận do Đơn vị ký mà đối tác có cơ sở bán sản phẩm trong cả nước thì Đơn vị thống nhất và phối hợp với đối tác thông báo cho cả hệ thống của tổ chức công đoàn và hệ thống nội bộ của đối tác áp dụng triển khai chương trình đến đoàn viên công đoàn trong cả nước.

- Với công đoàn cơ sở có đông đoàn viên và người lao động, Đơn vị có công văn giới thiệu đối tác với người đứng đầu doanh nghiệp và công đoàn cơ sở tạo điều kiện thuận lợi cho đối tác triển khai chương trình đến đoàn viên, người lao động tại doanh nghiệp.

- Phân công một đồng chí trong Lãnh đạo Đơn vị trực tiếp phụ trách, Ban chuyên đề về chính sách, pháp luật chủ trì tham mưu và cử một cán bộ thuộc Ban này làm đầu mối triển khai thực hiện các hoạt động, thống kê, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; lập danh sách gửi về Tổng Liên đoàn trước ngày 20/9/2017 (mẫu danh sách theo Phụ lục 01).

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

- Tăng cường tuyên truyền, thông tin bằng nhiều hình thức phong phú như qua các hội nghị, sinh hoạt của công đoàn các cấp, trên các báo như Báo Lao động, Báo Lao động Thủ đô, Báo Người Lao động, Báo và trang website Đơn vị đang quản lý và các báo đài khác ở Trung ương, địa phương, ngành để cán bộ công đoàn các cấp, đoàn viên và người lao động hiểu được ý nghĩa, mục đích chủ đề hoạt động trọng tâm năm 2017 về các lợi ích của đoàn viên được hưởng do công đoàn triển khai thực hiện và kết quả thực hiện.

- Để thuận tiện cho việc tra cứu thông tin về nội dung hoạt động trọng tâm năm 2017 và nội dung thỏa thuận với các đối tác, phương thức thực hiện chương trình, các Đơn vị phải mở chuyên mục "Năm lợi ích cho đoàn viên" và "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động" trên phương tiện thông tin mà đơn vị đang quản lý để đăng các thông tin liên quan, đồng thời giới thiệu tên các trang Website khác có đăng thông tin nêu trên để các cấp công đoàn và đoàn viên tham khảo.

3. Tổ chức thống kê, tập hợp các kết quả triển khai thực hiện

- Các Đơn vị có trách nhiệm thống kê, tổng hợp, phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Tổng Liên đoàn trước ngày 25 hàng tháng (mẫu báo cáo tháng theo Phụ lục 02).

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện của các Đơn vị là cơ sở quan trọng để Tổng Liên đoàn đánh giá chung việc thực hiện trong cả nước, đồng thời đây cũng là một căn cứ để đánh giá và xét thi đua, khen thưởng năm 2017 đối với các tập thể, cá nhân.

4. Phối hợp triển khai các thỏa thuận

Chủ động liên hệ làm việc với đối tác, hoặc đơn vị cấp dưới của đối tác đang hoạt động trên địa bàn, hoặc phối hợp với đại diện các đối tác đến liên hệ thống nhất kế hoạch hai bên phối hợp thực hiện, trong đó:

- Đối với sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ bán cho đoàn viên, người lao động tại nơi làm việc thì hai bên phải có giải pháp hỗ trợ nhau đưa được sản phẩm, dịch vụ tới được với công đoàn cơ sở, đoàn viên công đoàn và người lao động.

- Đối với việc sử dụng gạo cho bếp ăn tập thể, thời gian tới thí điểm triển khai tại địa bàn Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Ninh, Hải Phòng và Hà Nam. Đề nghị 05 Đơn vị có tên trên ban hành văn bản chỉ đạo công đoàn cơ sở có đông người lao động (có tổ chức bữa ăn ca tại nơi làm việc) yêu cầu làm việc thống nhất với người đứng đầu doanh nghiệp, nhà thầu bếp ăn tập thể sớm ký Hợp đồng sử dụng gạo bảo đảm chất lượng với giá ưu đãi của Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc (Vina Food 1) cung ứng cho các bếp ăn tập thể để nâng chất lượng bữa ăn ca cho người lao động. Thông qua kết quả thực hiện thí điểm, rút kinh nghiệm Tổng Liên đoàn sẽ chỉ đạo triển khai diện rộng hơn.

- Đối với sản phẩm, dịch vụ bán trực tiếp cho đoàn viên, người lao động tại cơ sở kinh doanh của đối tác thì cùng đối tác có hướng dẫn cho công đoàn cơ sở, đoàn viên hiểu rõ lợi ích, phương thức thực hiện khi tham gia mua sản phẩm, dịch vụ do đối tác cung cấp; các địa chỉ điểm bán sản phẩm, dịch vụ của đối tác. Tại điểm bán sản phẩm, dịch vụ, đề nghị đối tác phải có Biển niêm yết công khai chính sách ưu đãi giảm giá cho đoàn viên công đoàn (theo thỏa thuận).

- Đối với các hoạt động từ kinh phí hỗ trợ của đối tác có trong nội dung thỏa thuận hợp tác đã ký kết, Đơn vị cần phối hợp với đối tác có kế hoạch triển khai cụ thể về nội dung công việc và sử dụng kinh phí có hiệu quả.

- Phối hợp với đối tác trên địa bàn đánh giá việc thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động" đã ký cam kết thực hiện.

- Đơn vị chủ động định kỳ hàng tháng đánh giá kết quả thực hiện; cuối năm tổng kết, báo cáo kết quả hoạt động "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn" của cấp mình về Tổng Liên đoàn (mẫu báo cáo theo Phụ lục 03). Tùy theo điều kiện, có thể tổ chức Hội nghị tổng kết chuyên đề hoặc tổng kết tại Hội nghị Ban chấp hành cấp mình.

5. Tăng cường giám sát, kiểm tra thực hiện

- Đơn vị chủ động kiểm tra việc triển khai thực hiện chương trình của các cấp công đoàn trực thuộc; việc công khai chính sách và phương thức bán sản phẩm ưu đãi giảm giá cho đoàn viên tại các điểm bán sản phẩm theo địa chỉ được các đối tác cung cấp.

- Kịp thời hỗ trợ đối tác triển khai ở nơi thực hiện chưa đạt kế hoạch đã thống nhất; cùng đối tác kịp thời xử lý và giải quyết tháo gỡ khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Đề nghị Đơn vị gửi các văn bản về Tổng Liên đoàn (qua Ban Chính sách KTXH&TĐKT; gửi kèm cả bản điện tử về địa chỉ Email: tranvantutld@gmail.com) theo hướng dẫn sau:

- Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch triển khai của Đơn vị đã ban hành gửi ngay sau khi nhận được văn bản này.

- Các văn bản thỏa thuận hợp tác của đơn vị với các đối tác đã ký hoặc sẽ ký đều phải gửi về Tổng Liên đoàn để tổng hợp.

- Thời hạn gửi báo cáo (theo các Phụ lục gửi kèm) về Tổng Liên đoàn:

+ Danh sách đầu mối theo mẫu Phụ lục 01: trước ngày 20/9/2017;

+ Báo cáo tháng theo mẫu Phụ lục 02: trước ngày 25 hàng tháng;

+ Báo cáo năm theo mẫu Phụ lục 03: trước ngày 05/12/2017.

Tổng Liên đoàn yêu cầu các Đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung tại các văn bản chỉ đạo của Tổng Liên đoàn đã ban hành và tại văn bản này. Quá trình thực hiện, có gì vướng mắc đề nghị các Đơn vị phản ánh kịp thời về Tổng Liên đoàn (qua Ban Chính sách KTXH&TĐKT) xem xét, giải quyết để việc tổ chức thực hiện "Năm vì lợi ích đoàn viên" đạt kết quả tốt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c PCT;
- Các Ban, Văn phòng TLĐ;
- Các Báo thuộc Tổng Liên đoàn;
- Các Đối tác ký thỏa thuận với TLĐ;
- Lưu: Văn thư; CSKTXH&TĐKT.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hồng

PHỤ LỤC 01

(Kèm văn bản số/TLĐ ngày / / của Tổng Liên đoàn)

Danh sách Ban tham mưu, cán bộ phụ trách, cán bộ đầu mối triển khai Chương trình phúc lợi cho đoàn viên NLĐ

1. Ban ... (được giao tham mưu triển khai các hoạt động)

2. Cán bộ:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Email
1		Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh		
2		Lãnh đạo ban		
3		Cán bộ đầu mối		

PHỤ LỤC 02

(Kèm văn bản số/TLĐ ngày / / của Tổng Liên đoàn)

MẪU: BÁO CÁO THÁNG

Kết quả thực hiện hoạt động “Năm vì lợi ích đoàn viên”

STT	Nội dung và chỉ tiêu báo cáo	Đơn vị	Số lượng
I Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện			
1	Văn bản chỉ đạo trong tháng	văn bản	
2	Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện;	cuộc	
3	Phối hợp với đối tác về triển khai kế hoạch trong tháng	cuộc	
II Kết quả tổ chức thực hiện trong tháng			
1	Chương trình phúc lợi cho đoàn viên		
1.1	Số thỏa thuận ký mới		
1.2	Thỏa thuận đang triển khai		
1.3	Số công đoàn cơ sở đã triển khai đến đoàn viên, người lao động		
1.4	Số đoàn viên, người lao động đã sử dụng sản phẩm, dịch vụ của đối tác	đoàn viên	
1.5	Giá trị đoàn viên được hưởng lợi tham gia chương trình.	triệu đồng	
2	Số đoàn viên sử dụng các thiết chế hiện có của công đoàn.	đoàn viên	
3	Số đoàn viên được tham gia hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, du lịch.	đoàn viên	
4	Số đoàn viên được vay vốn tạo việc làm, trong đó: - Từ Quỹ trợ vốn; - Từ Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm.	đoàn viên đoàn viên	
5	Số đoàn viên hưởng chương trình nhà ở “Mái	đoàn viên	

	âm công đoàn”, trong đó: - Được trao nhà ở “Mái ấm công đoàn” - Được hỗ trợ tiền sửa chữa nhà	đoàn viên đoàn viên	
6	Số đoàn viên được thăm hỏi ốm đau, trợ cấp khó khăn.	đoàn viên	

III. Đánh giá kết quả thực hiện trong tháng

- 1 Mặt được.
- 2 Mô hình, kinh nghiệm tốt cần nhân rộng.
- 3 Tồn tại, hạn chế cần khắc phục.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

PHỤ LỤC 03

(Kèm văn bản số/TLĐ ngày / / của Tổng Liên đoàn)

MẪU : BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN "NĂM VÌ LỢI ÍCH ĐOÀN VIÊN CÔNG ĐOÀN"

STT	Nội dung và tiêu chí báo cáo	Đơn vị	Số lượng
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI		
1.	Văn bản chỉ đạo	Bản	...
2.	Các kế hoạch triển khai:	Bản	...
II	KẾT QUẢ THỰC HIỆN		
1.	Các kết quả cụ thể:		
1.1.	Công tác tuyên truyền, phổ biến:		
1.1.1.	- Số Hội nghị triển khai: - Số người tham gia	Hội nghị Người	
1.1.2.	Đăng tải trên phương tiện thông tin của địa phương, ngành: - Số tài liệu đăng lên trang: - Số bài viết:	Tài liệu Bài	
1.2.	Kết quả thực hiện từng hoạt động cụ thể:		
1.2.1.	Số thỏa thuận ký thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động": - Do Đơn vị ký: - Do công đoàn cấp dưới ký:	Bản Bản	
1.2.2.	Các lợi ích cụ thể cho đoàn viên công đoàn		
1.2.2.1.	Lợi ích vật chất		
a	- Số văn bản tham gia xây dựng chính sách pháp luật, quy chế, quy định: - Số LĐ được hưởng lợi hoặc dự kiến được hưởng từ nội dung tham gia xây dựng chính sách	Bản người	
b	Số thỏa ước lao động tập thể (TUTT) ký kết mới, hoặc sửa đổi, bổ sung: - Số TUTT có nội dung có lợi cho đoàn viên, NLĐ: - Số đoàn viên được hưởng lợi:	Bản Bản Người người	

	- Số đoàn viên có hỗ trợ tiền ăn ca từ 15.000 đ/ngày hoặc ca trở lên.		
c	Số đoàn viên được mua Bảo hiểm: - Bảo hiểm xã hội: - Bảo hiểm Y tế: - Bảo hiểm Thất nghiệp: - Bảo hiểm thương mại khác:	Người Người Người Người	
d	Đối thoại, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.		
	- Số cuộc đối thoại định kỳ - Số cuộc đối thoại đột xuất	cuộc cuộc	
đ	Số DN có CDCS tổ chức HNNLĐ	DN	
e	Số CQ, ĐV có CDCS tổ chức HNCBCCVC	CQ,ĐV	...
g	Lợi ích mang lại cho đoàn viên từ các thỏa thuận hợp tác với các đối tác		
	- Số Đoàn viên sử dụng sản phẩm, dịch vụ với giá ưu đãi	Người	...
	- Giá trị đoàn viên được hưởng lợi từ giảm giá	Triệu đồng	...
h	Lợi ích mang lại cho đoàn viên từ giá ưu đãi sử dụng các cơ sở vật chất hiện có của tổ chức Công đoàn:		
	- Số đoàn viên đã sử dụng dịch vụ khách sạn CĐ - Giá trị giảm giá đoàn viên được hưởng:	Người Triệu đồng	
	- Số đoàn viên sử dụng cơ sở giáo dục của công đoàn, trong đó: + Tại các Trường ĐH của tổ chức CĐ (người): + Tại cơ sở dạy nghề CĐ: - Giá trị giảm giá đoàn viên được hưởng:	Người Người Triệu đồng	
	- Số đoàn viên sử dụng dịch vụ tại các Nhà văn hóa CĐ: - Giá trị giảm giá đoàn viên được hưởng:	Người Triệu đồng	
	Số đoàn viên sử dụng dịch vụ Tư vấn pháp luật CĐ:	Người	...
i	Lợi ích cho đoàn viên, thông qua hoạt động xã hội, từ thiện:		
	-Thông qua Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm: + Số đoàn viên được vay vốn: + Số tiền được vay:	Người Triệu đồng	
	- Thông qua Quỹ trợ vốn + Số đoàn viên được vay: + Số tiền được vay:	Người Triệu đồng	
	- Thông qua Chương trình nhà ở “Mái ấm CĐ” + Số đoàn viên được hỗ trợ xây nhà: + Số đoàn viên được hỗ trợ sửa nhà: + Số tiền đoàn viên được hỗ trợ qua chương trình:	Người Người Triệu đồng	
	- Thông qua các hoạt động xã hội, từ thiện + Số đoàn viên được trợ giúp khó khăn: + Số tiền được trợ giúp:	Người Triệu đồng	
	- Thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em CĐ + Số con đoàn viên được hỗ trợ: + Số tiền được hỗ trợ:	Người Triệu đồng	

Phụ lục 04: Bảng thống kê văn bản chỉ đạo; báo cáo gửi về TLD 7 tháng đầu năm 2017

(Kèm văn bản số/TLD ngày / / của Tổng Liên đoàn)

STT	Cụm và Tên đơn vị	Có văn bản chỉ đạo triển khai		Số đối tác thỏa thuận mới		Báo cáo kết quả
		Năm vi lợi ích ĐV	Phúc lợi đoàn viên	Số theo báo cáo	Báo chí đăng	thực hiện
I	Cụm thi đua 05 LĐLĐ thành phố trực thuộc Trung ương					
1	Thành phố Hà Nội	1		5	13	1
2	Thành phố Hải Phòng					
3	Thành phố Đà Nẵng	1	1	23		1
4	Thành phố Hồ Chí Minh				37	
5	Thành phố Cần Thơ					
II	Cụm thi đua 09 LĐLĐ tỉnh khu vực Đồng bằng Sông Hồng					
1	Hà Nam	1				
2	Nam Định	1				
3	Thái Bình					
4	Ninh Bình					
5	Quảng Ninh					
6	Hưng Yên	1				
7	Hải Dương					
8	Vĩnh Phúc	1				
9	Bắc Ninh	1		4		
III	Cụm thi đua 07 LĐLĐ tỉnh Biên giới phía Bắc					
1	Sơn La					
2	Điện Biên					
3	Lai Châu	1				
4	Hà Giang	1				
5	Lao Cai	1				
6	Lạng Sơn	1				
7	Cao Bằng					
IV	Cụm thi đua 07 LĐLĐ tỉnh Trung du và Miền núi phía Bắc					
1	Hoà Bình					
2	Tuyên Quang					
3	Yên Bái	1				
4	Bắc Cạn	1				
5	Thái Nguyên	1				
6	Phú Thọ					
7	Bắc Giang	1				
V	Cụm thi đua 06 LĐLĐ tỉnh khu vực Bắc Trung bộ					
1	Thanh Hoá	1				

2	Nghệ An	1				
3	Hà Tĩnh					
4	Quảng Bình	1	2			1
5	Quảng Trị					
6	Thừa Thiên Huế (KH:1/10)	1	1	1	29	
VI	Cụm thi đua 06 LĐLĐ tỉnh khu vực Duyên hải Nam Trung bộ					
1	Quảng Nam	1	1			1
2	Quảng Ngãi	1		1		
3	Bình Định					
4	Phú Yên	1		6		1
5	Khánh Hoà	1			16	
6	Ninh Thuận	1				
VII	Cụm thi đua 05 LĐLĐ tỉnh khu vực Tây Nguyên					
1	Kon Tum	1				
2	Gia Lai	1		2		
3	Đắk Lắk					
4	Đắk Nông	1		3		
5	Lâm Đồng					
VIII	Cụm thi đua 06 LĐLĐ tỉnh khu vực Đông Nam bộ					
1	Đồng Nai				1	
2	Bình Dương	1		4	1	
3	Bình Phước	1	1	2		
4	Tây Ninh	1				
5	Bà Rịa- Vũng Tàu	1	1			
6	Bình Thuận	1				
IX	Cụm thi đua 06 LĐLĐ tỉnh khu vực Bắc Sông Hậu					
1	Tiền Giang	1		8		
2	Bến Tre					
3	Đồng Tháp	1	1	1	16	
4	Vĩnh Long	1				
5	Long An					
6	Trà Vinh	1				1
X	Cụm thi đua 06 LĐLĐ tỉnh khu vực Nam Sông Hậu					
1	Sóc Trăng				2	
2	Bạc Liêu					
3	Cà Mau	1				
4	An Giang	1				
5	Kiên Giang	1				
6	Hậu Giang	1				
XI	Khối thi đua 09 Công đoàn TCTy trực thuộc TLĐ					

1	CD TCTy Hàng Hải VN					
2	CD TCTy Hàng Không VN					
3	CD Dầu Khí VN					
4	CD Điện Lực VN		1			
5	CD Than và Khoáng sản VN					
6	CD Đường Sắt VN	1				
7	CD Cao su Việt Nam					
8	CD TCTy Công nghiệp Tàu thủy					
9	CD Dệt may VN	1				
XII	Khối thi đua 06 CDN Trung ương thuộc Bộ chuyên ngành					
1	CD Xây dựng VN	1	1			
2	CD Giao thông Vận tải VN					
3	CD Ngân hàng VN	1	1	6		
4	CD Công thương VN					
5	CD Nông nghiệp & PTNT VN			52		
6	CD Thông tin và Truyền thông	1				
XIII	Khối thi đua 05 CDN Trung ương HCSN & LLVT					
1	CD Giáo dục VN				3	
2	CD Y Tế VN					
3	CD Viên chức VN	1	1			
4	Ban Công đoàn Quốc phòng					
5	CD Công an nhân dân		1			
	Cộng: 83 đơn vị.	46	13	118	118	6